

Ngày (Date): ...../...../.....

Số hồ sơ thông tin khách hàng (CIF No.): .....

Giấy đề nghị thay đổi thông tin này là một phần không thể tách rời của Giấy đề nghị mở hồ sơ thông tin khách hàng tổ chức và đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng (Mẫu 01a) *(This Application is an integral part of the Application for opening customer information (CIF) and using banking services (for organization) (Form 01a)).*

Với mọi trách nhiệm thuộc về mình, chúng tôi đề nghị Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) thay đổi một số thông tin sau (đề xuất có hiệu lực kể từ ngày ...../...../.....) *(Taking full legal responsibility to ourselves we kindly request Joint stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (Vietcombank) to change some information (required effective date: from ...../...../.....) as follows:*

**A - THÔNG TIN KHÁCH HÀNG ĐÃ ĐĂNG KÝ VỚI VIETCOMBANK** *(Customer's information registered with Vietcombank)*

1. **TÊN KHÁCH HÀNG** *(Customer name in Vietnamese):* **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MAI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM**
2. **GIẤY TỜ ĐỊNH DANH (\*)** *(Identity Type)*
- Đăng kí kinh doanh/Đăng kí doanh nghiệp *(Business License)*       Quyết định thành lập *(Establishment License)*       Khác *(Other):* .....
- Số (No): **0309391503**      Ngày cấp<sup>1</sup>: **25/09/2009**      Nơi cấp: **SỞ KH&ĐT TP HCM**
- (Issue Date)*      *(Issue Place)*

**B - YÊU CẦU THAY ĐỔI THÔNG TIN KHÁCH HÀNG** *(Customer's information changing request)*

1.  **THAY ĐỔI TÊN KHÁCH HÀNG** *(Change of Customer Name)*       **THAY ĐỔI CƯ TRÚ (Y/N):**
- (Change of Resident Status (Y/N))*
- TÊN KHÁCH HÀNG MỚI *(New Customer name in Vietnamese):* .....
- TÊN TIẾNG ANH MỚI *(New Name in English):* .....
- TÊN VIẾT TẮT MỚI *(New Short name):* .....
- QUYẾT ĐỊNH ĐỔI TÊN/SÁP NHẬP SỐ *(Renaming or merging decision number):* .....
- MÃ SỐ THUẾ MỚI: .....      Ngày cấp: .....      Nơi cấp: .....
- (New tax code)*      *(Issue Date)*      *(Issue Place)*
2.  **THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ KHÁCH HÀNG** *(Change of Address)*
- ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH MỚI *(New Headquarter Address):* .....
- ĐỊA CHỈ GIAO DỊCH MỚI<sup>2</sup> *(New Current Address):* .....
3.  **THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP** *(Change of Lawful Representative)*
- Hủy đăng ký Người đại diện hợp pháp là Ông (Bà): .....
- (Cancel of the registration of Mr.(Ms) as Lawful Representative)*
- Trường hợp bổ sung Người đại diện hợp pháp, đề nghị điền thông tin tại Phụ lục 01 – Điều chỉnh thông tin về Người đại diện hợp pháp *(In case of adding Lawful Representative, please fill in Appendix 01 – Change of Lawful Representative's' Information).*
4.  **THAY ĐỔI NGƯỜI ĐƯỢC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP ỦY QUYỀN** *(Change of Person authorised by Lawful Representative)*
- Hủy đăng ký Người được Người đại diện hợp pháp ủy quyền là Ông (Bà): .....
- (Cancel the registration of Mr.(Ms) as Person authorised by Lawful Representative)*
- Trường hợp bổ sung Người được Người đại diện hợp pháp ủy quyền, đề nghị điền thông tin tại Phụ lục 02 – Điều chỉnh thông tin về Người được Người đại diện hợp pháp ủy quyền *(In case of adding Person authorised by Lawful Representative, please fill in Appendix 02 – Change of Person authorised by Lawful Representatives' Information).*

<sup>1</sup> Các trường Ngày tháng, điền theo định dạng DD/MM/YYYY *(Date format DD/MM/YYYY)*

<sup>2</sup> Khai báo trường hợp địa chỉ giao dịch khác địa chỉ Trụ sở chính *(Fill in the form In case Current Address is different from Headquarter Address)*

5.  THAY ĐỔI TỔNG GIÁM ĐỐC/ GIÁM ĐỐC (Change of General Director/ Director)

Hủy đăng ký Tổng giám đốc/ Giám đốc là Ông (Bà): .....

(Cancel the registration of Mr./Ms. as General Director/ Director)

Bổ sung Tổng giám đốc/ Giám đốc sau (Add General Director/Director as follows):

HỌ TÊN (Full name): .....

Trùng với cá nhân tại mục B.3 (being the individual in section B.3)

Ghi rõ (nếu nhiều người cùng tên tại mục B.3) (Please specify if there are multiple individuals in section B.3 with the same name):

.....  
Điền các thông tin bên dưới trong trường hợp Tổng Giám đốc/Giám đốc khác với cá nhân tại mục B.3 (Fill in the information below in case the General Director/Director is different from the individual in section B.3):

Là KHCN của Vietcombank (Vietcombank's Individual customer):  Có (Yes)  Không (No)

Trường hợp chọn "Có", đề nghị cung cấp (If choose "Yes", please provide):

Số CIF (CIF No.): ..... Hoặc một trong số các tài khoản thanh toán tại Vietcombank (Or one of Vietcombank Current Accounts): .....

Trường hợp chọn "Không", đề nghị điền các thông tin sau (If choose "No", please fill in the following information):

Chức vụ<sup>3</sup> (Position): ..... Nghề nghiệp<sup>4</sup> (Occupation): ..... Ngày sinh: ...../...../.....  
(Date of birth)

Giới tính:  Nam  Nữ Tình trạng cư trú:  Cư trú  Không cư trú Ngày hết hạn cư trú: ...../...../.....  
(Gender) (Male) (Female) (Resident Status) (Resident) (Non-resident) (Residence expiry date)

Quốc tịch:  Việt Nam  Khác (ghi rõ): .....  Không quốc tịch  
(Nationality) (Vietnamese) (Other, please specify) (Stateless individual)

Điện thoại cố định: ..... ĐTDD: ..... Thư điện tử: .....  
(Business Phone) (Mobile) (E-mail Address)

Đối với cá nhân là công dân Việt Nam hoặc người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch (For individuals who are Vietnamese citizens or people of Vietnamese origin whose nationality has not been determined)

Thẻ CCCD/Thẻ căn cước  CMND  Căn cước điện tử  Giấy chứng nhận căn cước  
(Citizen ID) (ID) (eID) (Identity certificate)

Số (No): ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn: ...../...../.....  
(Issue Date) (Issue Place) (Expiry Date)

Địa chỉ thường trú (Permanent Address): .....

Địa chỉ liên hệ (Current Address): .....

Đối với cá nhân là người nước ngoài hoặc người không quốc tịch (For individuals who are foreigners or stateless persons)

Hộ chiếu (Passport)  Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp  
(ID issued by foreign competent authorities, if any)

Danh tính điện tử (eID)  Giấy tờ khác có giá trị đi lại quốc tế (ghi rõ) (Internation travel document, if any): .....

Số (No): ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn: ...../...../.....  
(Issue Date) (Issue Place) (Expiry Date)

Thị thực  Giấy tờ thay thị thực (ghi rõ): .....  Giấy tờ miễn thị thực (ghi rõ): .....  
(Visa) (Visa equivalent document, please specify) (Visa exemption document, please specify)

Số (No): ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn: ...../...../.....  
(Issue Date) (Issue Place) (Expiry Date)

Địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam: .....  
(Registered address of residence in Vietnam)

Địa chỉ đăng ký cư trú ở nước ngoài: .....  
(Overseas registered residential Address)

Thông tin bổ sung thêm đối với cá nhân là người có từ hai quốc tịch trở lên (Additional information for individuals with multiple nationality)

Quốc tịch Hộ chiếu số: ..... Nơi cấp: .....  
(Nationality): (Passport No.) (Issue Place)

..... Ngày cấp (Issue Date): ...../...../..... Ngày hết hạn (Expiry Date): ...../...../.....

Địa chỉ đăng ký cư trú tại quốc gia mang quốc tịch (Registered address of residence in the country of nationality)

Quốc tịch Hộ chiếu số: ..... Nơi cấp: .....  
(Nationality): (Passport No.) (Issue Place)

..... Ngày cấp (Issue Date): ...../...../..... Ngày hết hạn (Expiry Date): ...../...../.....

Địa chỉ đăng ký cư trú tại quốc gia mang quốc tịch (Registered address of residence in the country of nationality)

<sup>3</sup> Lựa chọn chức vụ, xem mục D.5 Hướng dẫn sử dụng mẫu biểu dành cho khách hàng (For Position, please see D.5-Guideline for using form for Customer)

<sup>4</sup> Lựa chọn nghề nghiệp, xem mục D.6 Hướng dẫn sử dụng mẫu biểu dành cho khách hàng (For Occupation, please see D.6-Guideline for using form for Customer)

6.  THAY ĐỔI KẾ TOÁN TRƯỞNG/ PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN (Change of Chief Accountant/Person in Charge of Accounting)

Hủy đăng ký Kế toán trưởng/ Phụ trách kế toán là Ông (Bà): .....  
(Cancel the registration of Mr.(Ms) as Chief Accountant/Person in Charge of Accounting)

Bổ sung Kế toán trưởng/ Phụ trách kế toán sau (Add person registered as Chief Accountant/Person in Charge of Accounting as follows):  
HỌ TÊN (Full name): .....

Trùng với cá nhân tại (being the individual in):  mục B.3  mục B.4  
(Section B.3) (Section B.4)

Ghi rõ (nếu nhiều người cùng tên tại mục B.3/B.4) (Please specify if there are multiple individuals in section B.3/B.4 with the same name):  
.....

Điền các thông tin bên dưới trong trường hợp Kế toán trưởng/ Phụ trách kế toán khác với cá nhân tại mục B.3/ B.4 (Fill in the information below in case the Chief Accountant/Person in charge of accounting is different from the individual in section B.3/ B.4):

Là KHCN của Vietcombank (Vietcombank's Individual customer):  Có (Yes)  Không (No)

Trường hợp chọn "Có", đề nghị cung cấp (If choose "Yes", please provide):

Số CIF (Cif No.): ..... Hoặc một trong số các tài khoản thanh toán tại Vietcombank (Or one of Vietcombank Current Accounts.).....

Trường hợp chọn "Không", đề nghị điền các thông tin sau (If choose "No", please fill in the following information):

Chức vụ (Position): ..... Nghề nghiệp (Occupation): ..... Ngày sinh: ...../...../.....  
(Date of birth)

Giới tính:  Nam  Nữ Tình trạng cư trú:  Cư trú  Không cư trú Ngày hết hạn cư trú: ...../...../.....  
(Gender) (Male) (Female) (Resident Status) (Resident) (Non-resident) (Residence expiry date)

Quốc tịch:  Việt Nam  Khác (ghi rõ): .....  Không quốc tịch  
(Nationality) (Vietnamese) (Other, please specify) (Stateless individual)

Điện thoại cố định: ..... ĐTDD: ..... Thư điện tử: .....  
(Business Phone) (Mobile) (E-mail Address)

Đối với cá nhân là công dân Việt Nam hoặc người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch (For individuals who are Vietnamese citizens or people of Vietnamese origin whose nationality has not been determined)

Thẻ CCCD/Thẻ căn cước  CMND  Căn cước điện tử  Giấy chứng nhận căn cước  
(Citizen ID) (ID) (eID) (Identity certificate)

Số (No): ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn: ...../...../.....  
(Issue Date) (Issue Place) (Expiry Date)

Địa chỉ thường trú (Permanent Address): .....

Địa chỉ liên hệ (Current Address): .....

Đối với cá nhân là người nước ngoài hoặc người không quốc tịch (For individuals who are foreigners or stateless persons)

Hộ chiếu (Passport)  Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp  
(ID issued by foreign competent authorities, if any)

Danh tính điện tử (eID)  Giấy tờ khác có giá trị đi lại quốc tế (ghi rõ) (Internation travel document, if any): .....

Số (No): ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn: ...../...../.....  
(Issue Date) (Issue Place) (Expiry Date)

Thị thực  Giấy tờ thay thị thực (ghi rõ): .....  Giấy tờ miễn thị thực (ghi rõ): .....  
(Visa) (Visa equivalent document, please specify) (Visa exemption document, please specify)

Số (No): ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn: ...../...../.....  
(Issue Date) (Issue Place) (Expiry Date)

Địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam: .....  
(Registered address of residence in Vietnam)

Địa chỉ đăng ký cư trú ở nước ngoài: .....  
(Overseas registered residential Address)

Thông tin bổ sung thêm đối với cá nhân là người có từ hai quốc tịch trở lên (Additional information for individuals with multiple nationality)

Quốc tịch Hộ chiếu số: ..... Nơi cấp: .....  
(Nationality): (Passport No) (Issue Place)

..... Ngày cấp (Issue Date): ...../...../..... Ngày hết hạn (Expiry Date): ...../...../.....

Địa chỉ đăng ký cư trú tại quốc gia mang quốc tịch (Registered address of residence in the country of nationality)  
.....

Quốc tịch Hộ chiếu số: ..... Nơi cấp: .....  
(Nationality): (Passport No) (Issue Place)

..... Ngày cấp (Issue Date): ...../...../..... Ngày hết hạn (Expiry Date): ...../...../.....

Địa chỉ đăng ký cư trú tại quốc gia mang quốc tịch (Registered address of residence in the country of nationality)  
.....





## D – CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG (Customer's Declaration)

Bằng việc ký vào Giấy đề nghị này (By signing this Application):

1. Chúng tôi cam đoan rằng mọi thông tin đưa ra tại Giấy đề nghị này đều đúng sự thật, chân thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng sự thật của các thông tin đã cung cấp. Đề nghị Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) thay đổi những thông tin chúng tôi đã yêu cầu ở trên (We hereby certify that the information provided on this Application is completely accurate, truthful, and we have legal responsibility for the accurateness, truthfulness of all information provided. We kindly request Joint – Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (Vietcombank) to change the information accordingly).

2. Vietcombank được xác thực thông tin trên giấy tờ hợp pháp và xử lý dữ liệu của Chúng tôi (bao gồm dữ liệu của tất cả các chủ thể là cá nhân liên quan) tại Vietcombank theo quy định pháp luật từ bất kỳ giải pháp nào mà Vietcombank có được để phục vụ mục đích tuân thủ quy định pháp luật về nhận biết khách hàng; cung cấp cho các đối tác hợp tác với Vietcombank để phát triển và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ của Vietcombank; hoặc sử dụng thông tin với mục đích nghiên cứu đánh giá để hiểu về nhu cầu sử dụng sản phẩm dịch vụ ngân hàng của chúng tôi để phục vụ các nghiệp vụ ngân hàng (Vietcombank is authorized to authenticate the information on our legal identity documents and process our data at Vietcombank (including data of all related individuals) in accordance with the law from any solution that Vietcombank has implemented for the purpose of complying with the law on customer identification; providing such for partners cooperating with Vietcombank to develop banking products and services; or researching and evaluating to understand customer's demand).

3. Chúng tôi đã đọc, hiểu rõ, đồng ý, cam kết thực hiện Các điều kiện giao dịch chung về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Chúng tôi cam đoan, bảo đảm và chịu trách nhiệm rằng chúng tôi đã cung cấp thông tin dữ liệu cá nhân đầy đủ, chính xác và đã được sự đồng ý/chấp thuận hợp pháp của toàn bộ các cá nhân liên quan để Vietcombank xử lý các dữ liệu cá nhân cho các mục đích được nêu tại Các điều kiện giao dịch chung về bảo vệ dữ liệu cá nhân được đăng tải trên website chính thức của Vietcombank (hiện nay là <https://www.vietcombank.com.vn>) và/hoặc các kênh cung cấp dịch vụ của ngân hàng. Chúng tôi đồng ý rằng Vietcombank không có trách nhiệm phải thẩm định về tính hợp pháp, hợp lệ của sự đồng ý/chấp thuận này và việc lưu trữ bằng chứng chúng minh thuộc trách nhiệm của Chúng tôi. Vietcombank được miễn trách và được yêu cầu bồi thường các thiệt hại, chi phí liên quan khi Chúng tôi không thực hiện đúng nội dung quy định tại mục này (We confirm that we have read and understood then agreed to follow General terms and conditions on personal data protection. We commit, guarantee and take responsibility that we have provided personal information in an adequately, accurately manner and have obtained the legal consent/approval of all relevant individuals for Vietcombank to process personal data for the purposes stated in the General transaction conditions on personal data protection posted on the main website form of Vietcombank (currently <https://www.vietcombank.com.vn>) and/or Vietcombank's service delivery channels. We agree that Vietcombank is not responsible for verifying the legality and validity of this consent/approval and the storage of proofs is our responsibility. Vietcombank is exempt from liability and is required to compensate for related damages and expenses when we fail to comply with the contents specified in this section).

4. Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng tài khoản và dịch vụ Ngân hàng theo quy định của pháp luật và của Vietcombank (We commit to operate and manage these account and banking services in accordance with law and Vietcombank's regulations)

5. Các bản đăng ký bổ sung thông tin khách hàng, dịch vụ và cam kết theo các phụ lục sau đây đã được chúng tôi khai báo, thực hiện và là một phần không thể tách rời của Giấy đề nghị thay đổi thông tin khách hàng tổ chức này (Registration of supplement information, service and related commitment in following appendixes and documents are registered and constitute integral parts of this Application for Institutional customer's information maintenance)

- Phụ lục 01 – Điều chỉnh thông tin về Người đại diện hợp pháp (Appendix 01 – Change of Lawful Representative's Information)
- Phụ lục 02 – Điều chỉnh thông tin về Người được Người đại diện hợp pháp ủy quyền (Appendix 02 – Change of Person authorised by Lawful Representative's Information)
- Phụ lục 03 – Điều chỉnh thông tin về Người được Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán ủy quyền (Appendix 03 – Change of Person authorised by Chief Accountant/Person in Charge of Accounting's Information)
- Phụ lục 04 – Điều chỉnh thông tin về Người thành lập, Tổ chức chủ quản (Appendix 04 – Change of Founder and Parent Organization's Information)
- Phụ lục 05 – Điều chỉnh thông tin về Chủ sở hữu hưởng lợi (Appendix 05 – Change of Beneficiary Owner's Information)
- Phụ lục 06 – Điều chỉnh thông tin đăng ký chữ ký, mẫu dấu (Appendix 06 – Change of Registration of Signatures and Specimen seals)
- Phụ lục 07 – Điều chỉnh thông tin Người được ủy quyền giao nhận hồ sơ, chứng từ và giao dịch tiền mặt tại ngân hàng (Appendix 07 – Change of Information of Person authorised to deliver/receive documents and perform cash transaction at Vietcombank)
- Phụ lục 08 – Điều chỉnh thông tin thỏa thuận pháp lý (Appendix 08 – Change of Legal arrangement Information)
- Phụ lục 09 – Điều chỉnh thông tin tuân thủ FATCA (Appendix 09 – Change of FATCA compliance Information)
- Phụ lục 10 – Điều chỉnh thông tin dành cho khách hàng có quan hệ ngân hàng đại lý hoặc khách hàng có giao dịch nested correspondent banking (Appendix 10 – Change of supplemental compliance information for customer being a financial institution or has "nested correspondent banking" transactions with Vietcombank)

6. Giấy đề nghị này được lập thành 02 bản gốc và có giá trị pháp lý ngang nhau, khách hàng và Vietcombank mỗi bên giữ một bản. Trong trường hợp bất kỳ nội dung nào tại Giấy đề nghị này được quy định cả bằng tiếng Việt và tiếng Anh mà có sự khác nhau giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, thì nội dung tiếng Việt được ưu tiên áp dụng (This Application is executed in 02 originals with equal validity. Each party (Customer or Vietcombank) keeps 01 original. For any clause expressed in both Vietnamese and English, in case of any inconsistencies between the Vietnamese and English versions in this Application, the Vietnamese version shall prevail.)

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA KHÁCH HÀNG**  
**Ký tên, đóng dấu (nếu có)**

*Representative: signature and stamp (if any)*

.....  
**HỌ VÀ TÊN** (Full Name)

**PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG** (Bank use only)

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chấp nhận thay đổi các thông tin nói trên kể từ ngày ...../...../.....  
(Vietcombank approves the above changes to be effective from ...../...../.....).

Đã thực hiện sàng lọc khách hàng và các bên liên quan lúc ..... giờ, ngày \_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_\_ **ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**  
(Vietcombank's representative)

Kết quả:

- Không cảnh báo       Cảnh báo giả  
 Cảnh báo thật (nêu rõ chủ thể và Danh sách):

.....  
**HỌ VÀ TÊN** (Full Name)

**TIẾP NHẬN**

CÁN BỘ

**XỬ LÝ**

CÁN BỘ

LÊP

Họ tên: .....      Họ tên: .....      Họ tên: .....

Ngày: \_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_\_      Ngày: \_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_\_      Ngày: \_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_\_